

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 102/2000/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2000

THÔNG TƯ

***Hướng dẫn chế độ thu, sử dụng lệ phí kiểm định kỹ thuật và lệ phí cấp giấy phép
sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn***

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày 18/7/1998 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ - CP ngày 30/01/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Quyết định số 58/2000/QĐ-BTC ngày 21/4/2000 của Bộ Tài chính về việc ban hành biểu mức thu lệ phí kiểm định kỹ thuật và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

*Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, sử dụng lệ phí kiểm định kỹ thuật (sau đây gọi tắt là **lệ phí kiểm định**) và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn (sau đây gọi tắt là **lệ phí cấp giấy phép**) như sau:*

1 - Đối tượng nộp lệ phí kiểm định, lệ phí cấp giấy phép:

Các tổ chức, cá nhân (kể cả tổ chức, cá nhân nước ngoài, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang làm kinh tế) khi được các Trung tâm kiểm định kỹ thuật của Nhà nước kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn làm cơ sở cho Thanh tra Nhà nước về an toàn lao động cấp giấy phép sử dụng theo quy định của pháp luật, đều phải nộp lệ phí kiểm định, lệ phí cấp giấy phép theo quy định tại Thông tư này.

2 - Mức thu lệ phí kiểm định, lệ phí cấp giấy phép:

Thực hiện theo quy định tại phụ lục đính kèm Quyết định số 58/2000/QĐ -BTC ngày 21/4/2000 của Bộ Tài chính về việc ban hành biểu mức thu lệ phí kiểm định kỹ thuật và lệ phí cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

3 - Sử dụng tiền thu lệ phí kiểm định, lệ phí cấp giấy phép:

3.1 - Lệ phí kiểm định:

3.1.1-Đối với các đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ thu lệ phí kiểm định, được ngân sách Nhà nước cấp kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động kiểm định thì được trích tối đa 10% số tiền lệ phí thu được để chi phí cho công tác tổ chức thu lệ phí. Số tiền lệ phí thu được còn lại 90% đơn vị phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền lệ phí 10% giữ lại đơn vị được chi theo nội dung sau:

Chi phí tiền công và các khoản phụ cấp theo tiền công trả cho lao động thuê ngoài (kể cả thuê chuyên gia tư vấn) thực hiện việc thu lệ phí theo chế độ quy định (nếu có).

Chi trả thù lao cho cán bộ nhân viên đảm nhiệm thêm công việc thu lệ phí ngoài chức năng, nhiệm vụ được giao, tùy theo mức độ tham gia công việc của từng người (kể cả thù lao làm việc ngoài giờ hành chính) theo chế độ quy định.

Trích quỹ khen thưởng cho cán bộ nhân viên thực hiện việc thu, nộp lệ phí tối đa không quá 3 tháng tiền lương thực hiện.

3.1.2- Đối với các đơn vị trực tiếp làm nhiệm vụ thu lệ phí không được ngân sách Nhà nước cấp kinh phí chi hoạt động kiểm định thì đơn vị được trích tối đa không quá 90% số tiền thu lệ phí kiểm định để chi cho công tác thu và công tác kiểm định. Nội dung chi lệ phí kiểm định để lại cho đơn vị gồm:

Chi phí tiền lương đối với cán bộ quản lý và người lao động (kể cả lao động thuê ngoài, vụ việc) được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 28/CP ngày 28/3/1997 của Chính phủ về đổi mới quản lý tiền lương và thu nhập trong các doanh nghiệp Nhà nước. Trường hợp đơn vị không đảm bảo chi phí hoạt động theo phương án đề nghị được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải giảm trừ quỹ tiền lương nhưng mức giảm trừ tối đa không thấp hơn tiền lương chế độ quy định đối với khu vực hành chính sự nghiệp.

Chi các khoản đóng góp cho người lao động thuộc trách nhiệm của người sử dụng lao động theo chế độ quy định (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn)

Chi in ấn (mua) văn phòng phẩm, các mẫu biểu, hồ sơ, sổ sách, giấy chứng nhận phục vụ công tác chứng nhận kết quả thẩm định và cấp giấy phép an toàn.

Lập hồ sơ kiểm định.

Chi thuê chuyên gia kỹ thuật, công nhân kỹ thuật và thuê thiết bị (nếu có).

Chi trả tiền điện, nước, điện thoại, cước phí bưu điện, tiền thuê văn phòng làm việc (nếu có).

Chi công tác phí, hội nghị phí.

Mua sắm máy móc, thiết bị, vật tư, bảo hộ lao động phục vụ cho công tác kiểm định.

Chi sửa chữa lớn, nhỏ nhà cửa, chi bảo dưỡng, thiết bị máy móc.

Chi đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn

Chi khác phục vụ công tác kiểm định kỹ thuật.